

Số: /QĐ-VP

Thanh Hóa, ngày tháng 4 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ

### CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-BKH-CN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Căn cứ Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cho Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1413/TTr-SKH-CN ngày 13/4/2026.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 08 thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung 04 thủ tục hành chính; bãi bỏ 11 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hoá (có Danh mục kèm theo)<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Tra cứu nội dung thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn>

**Điều 2.** Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh *trước ngày 20/4/2026*.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Công thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Thế Anh**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày tháng 4 năm 2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

STT	Tên TTHC (mã hồ sơ)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục thẩm định công nghệ trong trường hợp đặc thù (1.014987.H56)	<p><b>Trường hợp 1:</b> Không cần giải trình, làm rõ, bổ sung hoặc kiểm tra thực tế</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 03 ngày làm việc để kiểm tra hồ sơ và thông báo kết quả tiếp nhận hồ sơ;</li> <li>- 05 ngày làm việc để tổ chức, cá nhân có văn bản đồng ý hoặc không đồng ý đối với dự toán kinh phí. Trường hợp không thống nhất được dự toán kinh phí thì cơ quan có thẩm quyền dừng xử lý và trả hồ sơ.</li> <li>- 15 ngày làm việc để thành lập Hội đồng;</li> <li>- 15 ngày làm việc để tổ chức họp Hội đồng;</li> <li>- 05 ngày làm việc để ban hành thông báo kết quả</li> </ul> <p><b>Trường hợp 2:</b> Cần giải trình, làm rõ, bổ sung hoặc kiểm tra thực tế</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 03 ngày làm việc để kiểm tra hồ sơ và thông báo kết quả tiếp nhận hồ sơ;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)</li> <li>- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</li> </ul>	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Luật số 115/2025/QH15 ngày 10/12/2025, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.</li> <li>- Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27/6/2025;</li> <li>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</li> <li>- Thông tư số 11/2026/TT-BKH-CN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Biểu mẫu hồ sơ thực hiện thủ tục thẩm định công nghệ trong trường hợp đặc thù, Nhà nước mua và phổ biến công nghệ.</li> </ul>

STT	Tên TTHC (mã hồ sơ)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 05 ngày làm việc để tổ chức, cá nhân có văn bản đồng ý hoặc không đồng ý đối với dự toán kinh phí. Trường hợp không thống nhất được dự toán kinh phí thì cơ quan có thẩm quyền dừng xử lý và trả hồ sơ.</li> <li>- 15 ngày làm việc để thành lập Hội đồng;</li> <li>- 15 ngày làm việc để tổ chức họp Hội đồng;</li> <li>- 10 ngày làm việc để cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Sở Khoa học và Công nghệ) gửi văn bản đến tổ chức, cá nhân yêu cầu giải trình, làm rõ, bổ sung hoặc kiểm tra thực tế, căn cứ ý kiến của Hội đồng tư vấn thẩm định công nghệ;</li> <li>- 15 ngày làm việc để tổ chức, cá nhân giải trình, làm rõ hoặc bố trí kiểm tra thực tế;</li> <li>- 10 ngày làm việc để Hội đồng tư vấn thẩm định công nghệ họp sau khi nhận được hồ sơ giải trình, làm rõ của tổ chức, cá nhân.</li> <li>- 05 ngày làm việc để ban hành thông báo kết quả</li> </ul>			

STT	Tên TTHC (mã hồ sơ)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Thủ tục đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới tạo ra tại Việt Nam từ kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo (1.014986.H56)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Khoa học và Công nghệ gửi thông báo cho tổ chức, cá nhân về kết quả xem xét hồ sơ (trường hợp sửa đổi, bổ sung);</li> <li>- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới;</li> <li>- 15 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới được thành lập, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức họp Hội đồng đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới</li> <li>- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản họp của Hội đồng đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới, cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành thông báo kết quả công nhận công nghệ mới, sản phẩm mới tạo ra tại Việt Nam từ kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)</li> <li>- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</li> </ul>	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15;</li> <li>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</li> <li>- Thông tư số 12/2026/TT-BKHHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Biểu mẫu hồ sơ và báo cáo liên quan đến thủ tục về phát triển nguồn cung, nguồn cầu của thị trường khoa học và công nghệ.</li> </ul>

STT	Tên TTHC (mã hồ sơ)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ. (1.014988.H56)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)</p> <p>- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</p>	Không quy định.	<p>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 09/2026/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.</p>
4	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ (1.014989.H56)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)</p> <p>- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</p>	Không quy định.	<p>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 09/2026/TT-BKHHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.</p>
5	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</p>	Không quy định.	<p>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện</p>

STT	Tên TTHC (mã hồ sơ)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	giá công nghệ. (1.014990.H56)		Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)  - Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>  - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).		pháp đề hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;  - Thông tư số 09/2026/TT-BKHHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.
6	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ. (1.014991.H56)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)  - Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>  - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Không quy định.	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;  - Thông tư số 09/2026/TT-BKHHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.
7	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ. (1.014992.H56)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)	Không quy định.	- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;  - Thông tư số 09/2026/TT-BKHHCN

STT	Tên TTHC (mã hồ sơ)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</li> </ul>		ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.
8	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ. (1.014993.H56)	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)</li> <li>- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</li> </ul>	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</li> <li>- Thông tư số 09/2026/TT-BKHHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.</li> </ul>

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Sửa đổi, bổ sung 04 TTHC tại Quyết định số 425/QĐ-VP ngày 02/02/2026; Quyết định số 564/QĐ-VP ngày 13/02/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi
1	<b>Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ</b>					
1	Thủ tục chấp thuận chuyên giao công nghệ (1.013918.H56)	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)</p> <p>- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</p>	Mức thu phí thẩm định đối với xem xét, chấp thuận chuyên giao công nghệ là 10 (mười) triệu đồng.	<p>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017;</p> <p>- Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 ngày 10/12/2025;</p> <p>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ;</p> <p>- Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.</p>	Trình tự thực hiện; cơ quan thực hiện; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm); Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

2	Thủ tục cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ (1.013927.H56)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)</li> <li>- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</li> </ul>	<p>Mức thu phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ để cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng tối đa không quá 10 (mười) triệu đồng và tối thiểu không dưới 05 (năm) triệu đồng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 ngày 10/12/2025;</li> <li>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</li> <li>- Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ;</li> <li>- Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.</li> </ul>	<p>Trình tự thực hiện; Kết quả thực hiện thủ tục hành chính; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm); Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</p>
3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ) (2.002248.000.00.00.H56)	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)</li> <li>- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></li> </ul>	<p>Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đăng ký lần đầu thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017;</li> <li>- Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 ngày 10/12/2025;</li> <li>- Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</li> <li>- Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định</li> </ul>	<p>Trình tự thực hiện; Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm); Căn cứ pháp lý của thủ</p>

			<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</p>	<p>công nghệ nhưng tối đa không quá 10 (mười) triệu đồng và tối thiểu không dưới 05 (năm) triệu đồng.</p>	<p>mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ;</p> <p>- <i>Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.</i></p>	<p>tục hành chính</p>
4	<p>Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ) (2.002249.000.00.00.H56)</p>	<p>5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)</p> <p>- Nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</p>	<p>Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đề nghị đăng ký sửa đổi, bổ sung thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng sửa đổi, bổ sung nhưng tối đa không quá 05 (năm) triệu đồng và tối thiểu không dưới 03 (ba) triệu đồng.</p>	<p>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017;</p> <p>- <i>Luật Chuyển giao công nghệ số 115/2025/QH15 ngày 10/12/2025;</i></p> <p>- <i>Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ;</i></p> <p>- Thông tư số 169/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ;</p> <p>- <i>Thông tư số 09/2026/TT-BKHCN ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định biểu mẫu phục vụ thẩm định công nghệ, đăng ký, cấp phép chuyển giao công nghệ, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá, giám định công nghệ và báo cáo tình hình thực hiện.</i></p>	<p>Trình tự thực hiện; Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính; Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm); Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</p>

### III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Bãi bỏ 11 TTHC được ban hành tại 2154/QĐ-UBND ngày 26/6/2025; Quyết định số 564/QĐ-VP ngày 13/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hoá.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý bãi bỏ TTHC
1	1.013931.H56	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ
2	1.013933.H56	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ
3	1.013936.H56	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ
4	1.013939.H56	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ
5	1.013940.H56	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ
6	1.013943.H56	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ
7	2.001137.000.00.00.H56	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ
8	1.011816.000.00.	Thủ tục hỗ trợ kinh phí hoặc mua công nghệ được tổ chức, cá nhân trong nước tạo ra từ kết quả	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao

	00.H56	nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để sản xuất sản phẩm quốc gia, trọng điểm, chủ lực	công nghệ
9	1.011815.000.00.00.H56	Thủ tục mua sáng chế, sáng kiến	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ
10	1.011814.000.00.00.H56	Thủ tục hỗ trợ kinh phí, mua kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ
11	1.011812.000.00.00.H56	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của tổ chức, cá nhân	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ